

Số: 2763 /TCT- CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 7 tháng 7 năm 2009

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Trà lời công văn số 13419/CT-TTr1-N4 ngày 29/10/2008 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh đề nghị hướng dẫn vướng mắc về thuế GTGT đối với hàng khuyến mại và phân bổ thuế GTGT, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Thuế GTGT đối với hàng khuyến mại.

Tại điểm 5.4 mục IV phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn về hoá đơn chứng từ mua hàng hoá, dịch vụ: “Đối với sản phẩm, hàng hoá xuất để tiêu dùng nội bộ, khuyến mại, quảng cáo phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT, cơ sở sử dụng hoá đơn GTGT, trên hoá đơn ghi rõ là hàng tiêu dùng nội bộ phục vụ cho sản xuất kinh doanh hay khuyến mại, quảng cáo không thu tiền. Cơ sở kinh doanh sử dụng hóa đơn để làm chứng từ hạch toán”

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp từ ngày 01/01/2007 đến ngày 04/6/2007 Trung tâm Thông tin di động khu vực II khuyến mại cho khách hàng, lập hoá đơn đối với hàng khuyến mại trên hoá đơn ghi rõ là hàng khuyến mại không thu tiền. Trung tâm sử dụng hóa đơn để làm chứng từ hạch toán.

2. Khấu trừ thuế GTGT:

Tại điểm 1.2.c mục III phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định thuế GTGT đầu vào được khấu trừ: “Cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thuế đầu vào của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ sử dụng chung cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT nhưng cơ sở không hạch toán riêng được thuế đầu vào được khấu trừ, thì thuế đầu vào được tính khấu trừ theo tỷ lệ (%) doanh số của hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT so với tổng doanh số của hàng hóa, dịch vụ bán ra”.

Tại công văn số 3464/TCT-NV2 ngày 5/9/2001 của Tổng cục Thuế về việc xác định thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trả lời Công ty thông tin di động hướng dẫn:

Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ = Số thuế GTGT (1) + Số thuế GTGT (2)

Trong đó:

- Số thuế GTGT (1) là: số thuế GTGT đầu vào phát sinh do mua hàng hoá, dịch vụ, TSCĐ,... phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tính theo tỷ lệ (%) doanh

số của hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT so với tổng doanh số của hàng hoá, dịch vụ bán ra đã trừ phần doanh số thu hộ và điều chuyển nội bộ.

- Số thuế GTGT (2) là: toàn bộ thuế GTGT đầu vào phát sinh do phân chia doanh thu, chuyển trả doanh thu thu hộ và do điều chuyển hàng hoá trong nội bộ Công ty.

Công văn số 3464/TCT-NV2 ngày 5/9/2001 của Tổng cục Thuế về việc xác định thuế GTGT đầu vào được khấu trừ phù hợp với quy định hiện hành. Do đó, Trung tâm thông tin di động khu vực II áp dụng công văn số 3464/TCT-NV2 để tính khấu trừ thuế GTGT.

Từ ngày 01/01/2009, việc khấu trừ thuế GTGT thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh biết. Trong quá trình giải quyết nếu còn có vướng mắc đề nghị Cục thuế đề xuất phương án cụ thể theo thực tế và báo cáo về Tổng cục để hướng dẫn tiếp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương

09611279